

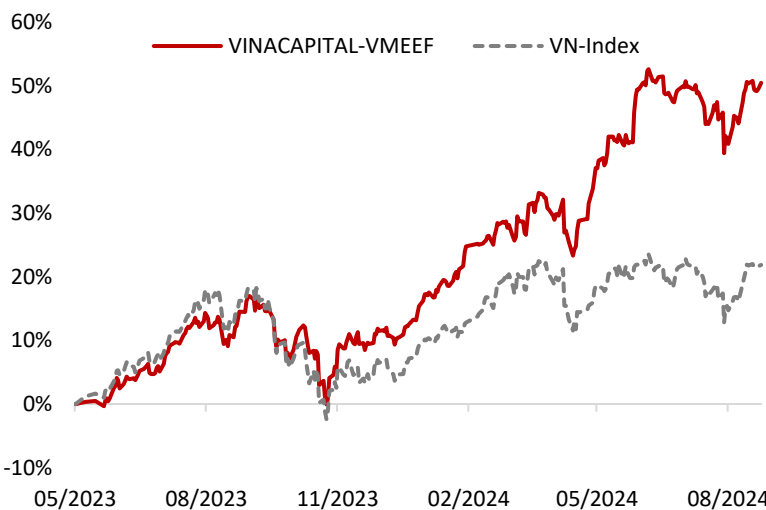
**VINACAPITAL-VMEEF** Chiến lược đầu tư

Quỹ tập trung xây dựng chiến lược nhằm đảm bảo danh mục đầu tư gồm các công ty được hưởng lợi trực tiếp từ các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam, và được mua vào ở mức giá hợp lý.

Do các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam gắn liền với quá trình hiện đại hóa đất nước, Quỹ ưu tiên đầu tư vào các công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu sống và làm việc hiện đại của khách hàng.

Các công ty này bao gồm nhưng không giới hạn bởi các ví dụ sau: ngân hàng có sản phẩm mobile banking (dịch vụ ngân hàng trực tuyến) tiên tiến, doanh nghiệp phân phối các sản phẩm điện tử hàng đầu, chủ đầu tư bất động sản phục vụ tầng lớp trung/thượng lưu, các doanh nghiệp hỗ trợ ngành e-commerce, các công ty giải pháp phần mềm, và các công ty ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao quy trình sản xuất.

**Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập**



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

**Hiệu suất đầu tư của quỹ VMEEF**

	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	957.2	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	15,040.8	
Lợi nhuận tháng 08/2024 (%)	2.0	2.6
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	32.9	13.6
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	36.3	16.2
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	50.5	21.9

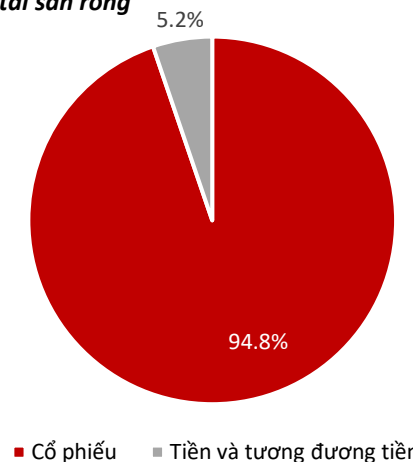
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)

Tel: +84 28 38 27 85 35

**Phân bổ tài sản**

% Giá trị tài sản ròng



**Thông tin quỹ**

Ngày thành lập	04/05/2023
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

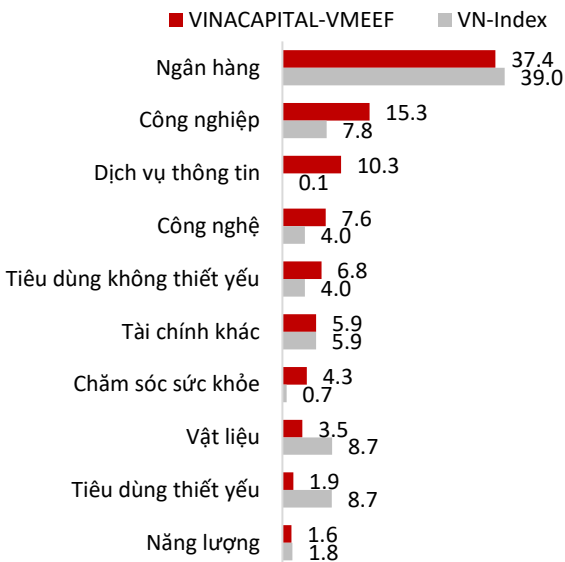
**Chỉ số danh mục cổ phiếu**

	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	11.4	11.7
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.7	1.8
Chỉ số ROE 2024 (%)	23.8	14.9
Tỷ suất cổ tức (%)	2.5	3.0
Vòng quay danh mục (%)	49.5	-
Hệ số Sharpe	1.6	0.7
Số lượng cổ phiếu	24	404

Nguồn: Bloomberg, dữ báo của VinaCapital

Phân bố theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FOX	Dịch vụ thông tin	10.3
ACB	Ngân hàng	8.8
VCB	Ngân hàng	8.1
FPT	Công nghệ	7.6
BVH	Tài chính khác	4.7
CTG	Ngân hàng	4.6
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	4.5
MBB	Ngân hàng	4.3
IMP	Chăm sóc sức khỏe	4.3
IDC	Công nghiệp	4.2

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VMEEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường chứng khoán (TTCK) đã trải qua tháng 8 đầy biến động. Chỉ số VN-Index có lúc giảm xuống dưới 1.200 điểm vào những ngày đầu tháng. Tuy nhiên, VN-Index đã kết thúc tháng ở mức 1.284 điểm, tăng 2,6% trong tháng nhờ một số yếu tố hỗ trợ vào nửa sau của tháng như: (i) TTCK thể hiện phục hồi sau giai đoạn biến động, (ii) Rủi ro về tỷ giá đã giảm với việc tỷ giá USD/VND giảm khoảng 1,6% trong tháng 8, (iii) Kỳ vọng về việc bổ yếu cầu kỳ quỹ trước giao dịch đối với nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, làm cơ sở cho FTSE Russell nâng hạng TTCK Việt Nam lên thị trường mới nổi. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng được 13,6%.

Chỉ số VN-Index trong tháng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu là ngành Bất động sản (+5,3% trong tháng) nhờ nhóm cổ phiếu Vingroup tăng và ngành Tài chính (+3,0%) được dẫn dắt bởi cả nhóm Ngân hàng và Chứng khoán.

Thanh khoản của TTCK trong tháng 8 giảm nhẹ, với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trên cả ba sàn đạt 18,6 nghìn tỷ đồng, giảm 4% so với tháng 7 và là mức thấp nhất trong 8 tháng đầu năm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng liên tiếp của khối ngoại.

Dữ liệu mới nhất từ Tổng cục Thống kê cho thấy kinh tế vĩ mô tiếp tục tăng trưởng và duy trì được sự ổn định trong tháng 8. Chỉ số sản xuất công nghiệp của lĩnh vực chế biến, chế tạo tăng 2,2% so với tháng trước và 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu và nhập khẩu trong tháng 8 tăng 14,5% và 12,4% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa đạt xuất siêu 4,5 tỷ USD trong tháng 8 và 19,1 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm, góp phần vào việc ổn định tỷ giá. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký và thực hiện tăng lần lượt 7% và 8% trong 8 tháng đầu năm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 không tăng so với tháng 7. Tính bình quân 8 tháng đầu năm, CPI tăng 4% so với cùng kỳ năm trước, theo đúng mục tiêu của Chính phủ đề ra.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng (NAV) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VMEEF tăng 2,0% trong tháng 8 so với 2,6% của VN-Index. Như đã đề cập ở trên, đợt tăng giá của ngành Bất động sản (+5,3% trong tháng), vốn có tỷ trọng thấp trong danh mục đầu tư, là nguyên nhân chính dẫn đến hiệu suất hoạt động thấp hơn VN-Index của quỹ trong tháng 8. Quan điểm của chúng tôi là đợt tăng giá ngắn hạn này chủ yếu đến từ tâm lý hưng phấn ngắn hạn của thị trường và trùng với thời điểm Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023 và Luật Kinh doanh Bất động sản 2023 có hiệu lực từ ngày 1 tháng 8 năm 2024. Chúng tôi cho rằng các chủ đầu tư bất động sản nhìn chung sẽ phải đối mặt với rủi ro thu hẹp biên lợi nhuận do chi phí đất đai, chi phí bán hàng và chi phí tài chính tăng cao, và những rủi ro này chưa được phản ánh vào giá cổ phiếu. Chúng tôi không lo lắng về tỷ trọng thấp của ngành Bất Động Sản trong danh mục, do danh mục vẫn sẽ gián tiếp tận dụng được sự phục hồi của doanh số bán hàng trong ngành bất động sản nói chung thông qua các cổ phiếu ngân hàng được lựa chọn kỹ lưỡng.

Trong tháng, cơ cấu danh mục đầu tư không có nhiều thay đổi, và chúng tôi yên tâm với cấu trúc hiện tại. Các công ty trong danh mục báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng như FPT, FOX, MWG và PNJ tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng thu nhập cốt lõi hai chữ số.

Từ đầu năm đến cuối tháng 8, VINACAPITAL-VMEEF đã tăng 32,9% so với 13,6% của VN-Index, và danh sách 10 cổ phiếu lớn nhất trong danh mục không thay đổi quá nhiều kể từ đầu năm. Trong 12 tháng qua, tốc độ vòng quay danh mục là 49,5% (\*). Nếu tốc độ vòng quay này được duy trì, thời gian nắm giữ bình quân đối với các cổ phiếu trong danh mục dự kiến là khoảng hai năm.

(\* ) Tốc độ vòng quay danh mục = Min (Giá trị mua chứng khoán và giá trị bán chứng khoán trong 12 tháng) / Giá trị tài sản ròng bình quân 12 tháng.

Lợi nhuận hàng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	-	-	-	-	0.4%	4.3%	8.5%	0.8%	-4.1%	-9.0%	9.5%	3.5%	13.2%
2024	5.7%	7.1%	3.7%	-2.9%	9.4%	4.5%	0.0%	2.0%					32.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.